

Số: 26/KH-CDNCN

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Đánh giá ngoài chất lượng chương trình đào tạo năm 2026

Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về quy định Hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BLĐTBXH ngày 25/12/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Quy định về quy chế đánh giá cấp thẻ kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp; Quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về phê duyệt đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2025-2030 và định hướng đến năm 2035;

Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội xây dựng Kế hoạch thực hiện đánh giá ngoài chất lượng chương trình đào tạo năm 2026. Cụ thể như sau:

1. Mục tiêu tự đánh giá

Tự đánh giá nhằm xem xét, xác định một cách hệ thống và toàn diện thực trạng chất lượng đào tạo của các chương trình đào tạo:

Nghề Điện công nghiệp thuộc Khoa Điện – Điện tử trên cơ sở bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành.

Thông qua hoạt động tự đánh giá, Nhà trường nhằm:

- Đánh giá mức độ đáp ứng của các chương trình đào tạo đối với từng tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;
- Cung cấp căn cứ khoa học và pháp lý để giải trình với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, người học và xã hội về chất lượng đào tạo của các chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp;
- Phát huy các điểm mạnh, xác định rõ những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân, làm cơ sở xây dựng và triển khai các giải pháp cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo trong giai đoạn tiếp theo;
- Duy trì và nâng cao chất lượng đối với các tiêu chí, tiêu chuẩn đã đạt được trong các kỳ đánh giá trước (năm 2025), đồng thời khắc phục các tiêu chí, tiêu chuẩn chưa đạt;



- Góp phần phục vụ công tác hoạch định chiến lược phát triển nguồn lực, tiến tới xây dựng các chương trình đào tạo đạt chuẩn chất lượng khu vực và nâng cao uy tín, thương hiệu của Nhà trường trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

2. Công cụ và căn cứ thực hiện tự đánh giá

Công tác tự đánh giá được thực hiện trên cơ sở sử dụng thống nhất các công cụ và căn cứ pháp lý sau:

- Bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 14/2024/TT-BLĐTBXH ngày 31/12/2024 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

- Các phương pháp thu thập, tổng hợp, phân tích và xử lý thông tin, minh chứng phù hợp với yêu cầu của từng tiêu chí, tiêu chuẩn và chỉ số đánh giá;

- Hệ thống minh chứng định lượng và định tính, được kiểm tra, đối chiếu, mã hóa và lưu trữ theo đúng quy định về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

- Các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý chuyên ngành, quy chế, quy định nội bộ của Nhà trường có liên quan trực tiếp đến từng tiêu chí, tiêu chuẩn, chỉ số để làm căn cứ tham chiếu trong quá trình đánh giá.

3. Quy trình tự đánh giá

Quy trình tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về quy trình tự đánh giá và đánh giá ngoài chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đồng thời bảo đảm phù hợp với bộ tiêu chí, tiêu chuẩn ban hành kèm theo Thông tư số 14/2024/TT-BLĐTBXH.

Cụ thể, quy trình gồm các bước sau:

1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo theo quy định, bảo đảm thành phần, chức năng và nhiệm vụ rõ ràng;

2. Tổ chức thực hiện tự đánh giá đối với các chương trình đào tạo:

Nghề Điện công nghiệp, Khoa Điện – Điện tử

3. Xây dựng, thảo luận, thông qua và phê duyệt báo cáo tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo, bảo đảm tính trung thực, khách quan và đầy đủ minh chứng;

4. Công bố báo cáo kết quả tự đánh giá trong toàn trường theo quy định;

5. Gửi báo cáo kết quả tự đánh giá đến Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội và các tổ chức, đoàn đánh giá ngoài theo quy định hiện hành.

4. Nhiệm vụ của các đơn vị

4.1. Đối với các khoa chuyên môn

Các khoa chuyên môn là đơn vị chủ trì trực tiếp đối với hoạt động tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo, có trách nhiệm:

- Chủ trì xây dựng Báo cáo tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo theo đúng bộ tiêu chí, tiêu chuẩn của Thông tư số 14/2024/TT-BLĐTBXH

và mẫu báo cáo quy định tại Phụ lục 04 Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTĐBXH, bảo đảm đầy đủ nội dung, cấu trúc và minh chứng;

- Phối hợp với các phòng, trung tâm, đơn vị liên quan thu thập, tổng hợp, rà soát và hoàn thiện hệ thống minh chứng cho từng tiêu chí, tiêu chuẩn, chỉ số của chương trình đào tạo trình độ trung cấp và cao đẳng;

- Tổ chức đánh giá mức độ đạt được của từng tiêu chí, tiêu chuẩn có liên quan; phân tích rõ điểm mạnh, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; đề xuất kế hoạch hành động và giải pháp cải tiến chất lượng chương trình đào tạo;

- Biên soạn báo cáo, chỉnh sửa, hoàn thiện và gửi báo cáo kết quả tự đánh giá về Hội đồng tự đánh giá của Nhà trường thông qua Phòng Đảm bảo chất lượng và Quản lý khoa học;

- Thực hiện giải trình trực tiếp với Hội đồng tự đánh giá và Đoàn đánh giá ngoài về nội dung báo cáo, minh chứng và mức độ đạt được của các tiêu chí, tiêu chuẩn thuộc phạm vi phụ trách;

- Quản lý, cập nhật và duy trì cơ sở dữ liệu, hồ sơ, minh chứng liên quan đến hoạt động đào tạo của khoa theo quy định.

4.2. Đối với Phòng Đảm bảo chất lượng và Quản lý khoa học

Phòng Đảm bảo chất lượng và Quản lý khoa học là đơn vị đầu mối tham mưu và điều phối chung, có trách nhiệm:

- Tham mưu Hiệu trưởng mời chuyên gia, tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp hướng dẫn các đơn vị triển khai công tác tự đánh giá;

- Tham mưu xây dựng dự kiến thành phần Đoàn đánh giá ngoài chương trình đào tạo, báo cáo Ban Giám hiệu xem xét, quyết định;

- Phối hợp với Phòng Kế hoạch – Tài chính và Phòng Cơ sở vật chất, Thiết bị và Dự án xây dựng dự toán kinh phí, lập hồ sơ, hợp đồng và thực hiện các thủ tục liên quan đến hoạt động đánh giá ngoài theo quy định;

- Chuẩn bị, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật, thông tư, quy định chuyên ngành làm căn cứ đối chiếu trong quá trình đánh giá chất lượng chương trình đào tạo;

- Hướng dẫn các khoa chuyên môn và đơn vị liên quan thực hiện tự đánh giá, thu thập, mã hóa, phân loại minh chứng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn, chỉ số;

- Phối hợp với các khoa chuyên môn rà soát, hoàn thiện báo cáo tự đánh giá trình Hội đồng tự đánh giá thông qua;

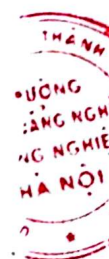
- Tham mưu ban hành các quyết định, kế hoạch, văn bản chỉ đạo liên quan đến công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài chương trình đào tạo năm 2026;

- Công bố kết quả tự đánh giá trong nội bộ Nhà trường; gửi báo cáo kết quả tự đánh giá đến Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội và tổ chức kiểm định theo quy định;

- Quản lý, duy trì và cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin, minh chứng phục vụ công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng của Nhà trường.

4.3. Đối với Phòng Đào tạo và Quản lý HSSV

- Phối hợp với các khoa chuyên môn xây dựng báo cáo và cung cấp minh chứng thuộc lĩnh vực đào tạo, quản lý người học theo chức năng, nhiệm vụ được giao;



- Bổ sung, hoàn thiện minh chứng theo yêu cầu của Hội đồng tự đánh giá và Đoàn đánh giá ngoài;
- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ và hợp pháp của các minh chứng do đơn vị cung cấp; thực hiện giải trình khi có yêu cầu;
- Quản lý và duy trì cơ sở dữ liệu, hồ sơ, minh chứng thuộc phạm vi phụ trách.

4.4. Đối với Phòng Tổ chức – Hành chính

- Bảo đảm các điều kiện hành chính, hậu cần phục vụ Đoàn đánh giá ngoài trong thời gian làm việc tại Trường;
- Phối hợp xây dựng báo cáo và cung cấp minh chứng theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị;
- Bổ sung, hoàn thiện minh chứng theo yêu cầu của Hội đồng tự đánh giá và Đoàn đánh giá ngoài;
- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của minh chứng; thực hiện giải trình khi được yêu cầu;
- Quản lý và duy trì cơ sở dữ liệu, minh chứng thuộc lĩnh vực phụ trách.

4.5. Đối với Phòng Kế hoạch – Tài chính

- Tham mưu bố trí và bảo đảm nguồn kinh phí phục vụ công tác đánh giá ngoài theo kế hoạch được phê duyệt;
- Phối hợp thực hiện ký kết hợp đồng, thanh quyết toán theo quy định tài chính hiện hành;
- Phối hợp xây dựng báo cáo và cung cấp minh chứng tài chính, kế hoạch cho các khoa chuyên môn;
- Chịu trách nhiệm nội dung minh chứng và thực hiện giải trình khi có yêu cầu;
- Quản lý, duy trì cơ sở dữ liệu, minh chứng thuộc lĩnh vực tài chính – kế hoạch.

4.6. Đối với Phòng quản lý Cơ sở vật chất, Thiết bị và Dự án

- Phối hợp chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ đánh giá ngoài;
- Phối hợp xây dựng báo cáo và cung cấp minh chứng theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị;
- Bổ sung, hoàn thiện minh chứng theo yêu cầu của Hội đồng tự đánh giá và Đoàn đánh giá ngoài;
- Chịu trách nhiệm giải trình về nội dung minh chứng khi có yêu cầu;
- Quản lý, duy trì cơ sở dữ liệu, minh chứng về cơ sở vật chất, thiết bị.

4.7. Đối với Trung tâm Hỗ trợ việc làm và Hợp tác doanh nghiệp

- Phối hợp mời đại diện doanh nghiệp tham gia làm việc, phỏng vấn với Đoàn đánh giá ngoài; tổ chức khảo sát thực tế tại doanh nghiệp khi được yêu cầu;
- Phối hợp xây dựng báo cáo và cung cấp minh chứng về hợp tác doanh nghiệp, thực tập, việc làm của người học;
- Chịu trách nhiệm về nội dung minh chứng và thực hiện giải trình khi cần thiết;
- Quản lý, duy trì cơ sở dữ liệu, minh chứng thuộc lĩnh vực phụ trách.

4.8. Đối với Trung tâm Truyền thông, Tuyển sinh và Hỗ trợ khởi nghiệp

- Thực hiện công tác thông tin, truyền thông về hoạt động đánh giá ngoài chương trình đào tạo của Nhà trường;
- Phối hợp xây dựng báo cáo và cung cấp minh chứng theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị;
- Bổ sung, hoàn thiện minh chứng theo yêu cầu của Hội đồng tự đánh giá và Đoàn đánh giá ngoài;
- Chịu trách nhiệm giải trình về nội dung minh chứng khi có yêu cầu;
- Quản lý, duy trì cơ sở dữ liệu, minh chứng thuộc lĩnh vực phụ trách.

5. Nội dung – Kế hoạch thời gian thực hiện:

TT	Thời gian	Các hoạt động	Phụ trách
1	Tháng 01/2026	- Chuẩn bị công tác tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo năm 2026 - Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo năm 2026.	Ban Giám hiệu; Phòng ĐBCL&QLKH
		- Cung cấp Thông tư số 14/2024/TT-BLĐT BXH ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.	Phòng ĐBCL &QLKH
		- Lập Kế hoạch thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo. - Phân công các đơn vị phụ trách các tiêu chí, tiêu chuẩn, chỉ số.	Hội đồng tự đánh giá
2	Từ tháng 02/2026 đến 20/7/2026	- Thu thập minh chứng theo phân công, đề xuất các minh chứng theo tiêu chí, tiêu chuẩn. Gửi đề xuất các minh chứng về Hội đồng tự đánh giá thông qua phòng ĐBCL&QLKH. (Hạn nộp: Trước ngày 30/5/2026)	- Các phòng, trung tâm, đoàn thể. - Thư ký Hội đồng
		- Căn cứ vào thực tế các minh chứng thu được, rà soát minh chứng viết báo cáo theo tiêu chí, tiêu chuẩn, chỉ số được phân công. - Minh chứng (<i>Lưu giữ tại khoa</i>) - Gửi báo cáo TĐG về Hội đồng tự đánh giá thông qua phòng ĐBCL & QLKH (<i>bản mềm + bản cứng</i>). (Hạn nộp: Trước ngày 20/7/2026)	- Bộ môn: Điện tử công nghiệp và Tự động hóa; - Bộ môn Công nghệ kỹ thuật cơ khí.
3	Từ 21/7/2026 đến	- Phòng ĐBCL&QLKH tiếp nhận báo cáo của Khoa chuyên môn và trình Hội đồng tự đánh giá. (Hạn nộp: Trước ngày 28/7/2026)	- Hội đồng tự đánh giá - Phòng ĐBCL & QLKH

TT	Thời gian	Các hoạt động	Phụ trách
	01/8/2026	- Tổng hợp ý kiến của Hội đồng Tự đánh giá gửi về Khoa. <i>(Trước ngày 01/8/2026)</i>	- Thư ký Hội đồng
4	Từ 03/8/2026 đến 11/8/2026	- Chỉnh sửa, hoàn thiện báo cáo lần cuối. Gửi báo cáo tự đánh giá về Hội đồng TĐG thông qua phòng ĐBCL & QLKH <i>(bản mềm + bản cứng)</i> . <i>(Hạn nộp: Trước ngày 11/8/2026)</i>	- Hội đồng tự đánh giá - Phòng ĐBCL & QLKH - T.ký Hội đồng
5	Từ 12/8/2026 đến 18/8/2026	- Phòng ĐBCL&QLKH gửi báo cáo tự đánh giá về đoàn đánh giá ngoài. <i>(Hạn nộp: Trước ngày 18/8/2026)</i>	- Phòng ĐBCL & QLKH
6	Tháng 9/2026	- Đoàn đánh giá ngoài làm việc tại trường.	Các đơn vị liên quan

* Yêu cầu chung: Báo cáo kết quả tự đánh giá bắt buộc phải soạn thảo bằng phông chữ Times New Roman, Unicode, cỡ chữ 13 theo yêu cầu của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

Nơi nhận:

- BGH;
- Các đơn vị;
- Lưu VT, ĐBCL.

HIỆU TRƯỞNG *leu*



Phạm Thị Hường



BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN TỰ ĐÁNH GIÁ

(Kèm theo Kế hoạch số: 26/KH-CĐNCN ngày 20/01/2026)

Tiêu chí, tiêu chuẩn	Nội dung	Đơn vị thực hiện và đơn vị phối hợp	Điểm đánh giá
Tiêu chí 1	Mục tiêu, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo	Khoa chuyên môn	7,5
Tiêu chuẩn 1	Mục tiêu của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng của trường, mục tiêu của giáo dục nghề nghiệp và nhu cầu của thị trường lao động.	* Đơn vị thực hiện - Khoa chuyên môn * Đơn vị phối hợp - Phòng ĐT&QLHSSV và các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 2	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng, đáp ứng yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các trình độ giáo dục nghề nghiệp, yêu cầu của ngành, nghề đào tạo, nhu cầu của người học, đơn vị sử dụng lao động, các bên liên quan khác và được công bố công khai.	* Đơn vị thực hiện - Khoa chuyên môn * Đơn vị phối hợp - Phòng ĐT&QLHSSV và các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 3	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được tích hợp năng lực số cho phù hợp với yêu cầu của chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp.	* Đơn vị thực hiện - Khoa chuyên môn * Đơn vị phối hợp - Phòng ĐT&QLHSSV và các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chí 2	Cấu trúc và nội dung của chương trình đào tạo, giáo trình	Khoa chuyên môn	17,5
Tiêu chuẩn 1	Chương trình đào tạo có đầy đủ thông tin, cấu trúc logic, có tính linh hoạt và được cập nhật, phê duyệt, ban hành.	* Đơn vị thực hiện - Khoa chuyên môn * Đơn vị phối hợp - Phòng ĐT&QLHSSV và các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 2	Nội dung chương trình đào tạo đáp ứng sự thay đổi của khoa học, công nghệ, yêu cầu trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ	* Đơn vị thực hiện - Khoa chuyên môn	2,5

Tiêu chí, tiêu chuẩn	Nội dung	Đơn vị thực hiện và đơn vị phối hợp	Điểm đánh giá
	và nhu cầu của thị trường lao động hoặc của ngành, địa phương.	* Đơn vị phối hợp - Phòng ĐT&QLHSSV và các đơn vị liên quan	
Tiêu chuẩn 3	Chương trình đào tạo được thiết kế và phát triển dựa trên nhu cầu và phản hồi của các bên liên quan, bảo đảm đạt được chuẩn đầu ra. Mỗi môn học, mô-đun phải thể hiện vị trí, vai trò và tiến trình đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.	* Đơn vị thực hiện - Khoa chuyên môn * Đơn vị phối hợp - Phòng ĐT&QLHSSV và các đơn vị liên quan.	2,5
Tiêu chuẩn 4	Chương trình đào tạo được định kỳ rà soát, đánh giá, cập nhật và cải tiến để đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, sự phát triển của ngành, địa phương.	* Đơn vị thực hiện - Khoa chuyên môn * Đơn vị phối hợp - Phòng ĐT&QLHSSV - TT HTVL&HTDN và các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 5	Giáo trình được biên soạn hoặc lựa chọn, thẩm định, ban hành đủ cho các mô-đun, môn học của chương trình đào tạo.	* Đơn vị thực hiện - Khoa chuyên môn * Đơn vị phối hợp - Phòng ĐT&QLHSSV các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 6	Giáo trình cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô-đun, môn học trong chương trình đào tạo, tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực, bảo đảm đáp ứng yêu cầu của ngành, nghề đào tạo.	* Đơn vị thực hiện - Khoa chuyên môn * Đơn vị phối hợp - Phòng ĐT&QLHSSV các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 7	Giáo trình định kỳ được rà soát, đánh giá và cập nhật theo quy định, đáp ứng sự đổi mới của chương trình đào tạo.	* Đơn vị thực hiện - Khoa chuyên môn * Đơn vị phối hợp - Phòng ĐT&QLHSSV	2,5
Tiêu chí 3	Hoạt động đào tạo		17,5

Tiêu chí, tiêu chuẩn	Nội dung	Đơn vị thực hiện và đơn vị phối hợp	Điểm đánh giá
Tiêu chuẩn 1	Chính sách tuyển sinh được xác định rõ ràng, được công bố công khai và được cập nhật. Các hoạt động tư vấn tuyển sinh giúp người học lựa chọn đúng ngành, nghề đào tạo, phát huy năng lực, sở trường của người học. Kết quả tuyển sinh đạt tối thiểu 80% chỉ tiêu theo kế hoạch của cơ sở đào tạo.	* Đơn vị thực hiện - TT TT Tuyển sinh * Đơn vị phối hợp - Phòng ĐT&QLHSSV, khoa chuyên môn và các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 2	Các phương pháp đào tạo phù hợp với nội dung, mục tiêu của từng mô đun, môn học để góp phần đạt được mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.	* Đơn vị thực hiện - Khoa chuyên môn * Đơn vị phối hợp Phòng ĐT&QLHSSV và các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 3	Các hoạt động dạy và học phát huy tính tích cực, tự giác, khả năng làm việc độc lập, tổ chức làm việc theo nhóm của người học, thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu và học tập suốt đời.	* Đơn vị thực hiện - Khoa chuyên môn * Đơn vị phối hợp Các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 4	Trường phối hợp với đơn vị sử dụng lao động trong việc tổ chức, hướng dẫn người học thực hành, thực tập tại nơi làm việc.	* Đơn vị thực hiện - TT HTVL&HTDN * Đơn vị phối hợp - Phòng ĐT&QLHSSV và các Khoa chuiyeen môn	2,5
Tiêu chuẩn 5	Trường xây dựng, ban hành quy trình và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, thi, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng cho người tốt nghiệp bảo đảm công bằng, minh bạch; hồ sơ lưu trữ đầy đủ, rõ ràng.	* Đơn vị thực hiện - Phòng ĐBCL * Đơn vị phối hợp - Phòng ĐT&QLHSSV	2,5
Tiêu chuẩn 6:	Các phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học đa dạng, tương thích với chuẩn đầu ra của chương trình đào	* Đơn vị thực hiện - Phòng ĐBCL * Đơn vị phối hợp	2,5

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
CÔNG
HẠ

Tiêu chí, tiêu chuẩn	Nội dung	Đơn vị thực hiện và đơn vị phối hợp	Điểm, đánh giá
	tạo và các mục tiêu dạy và học.	- Phòng ĐT&QLHSSV - Khoa chuyên môn	
Tiêu chuẩn 7	Kết quả kiểm tra, đánh giá người học được tổng hợp, phân tích và phản hồi kịp thời để cải thiện việc giảng dạy, học tập.	* Đơn vị thực hiện - Phòng ĐT&QLHSSV - các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chí 4	Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động		15
Tiêu chuẩn 1	Đội ngũ nhà giáo tham gia giảng dạy có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đạt chuẩn, đáp ứng được yêu cầu chương trình đào tạo và các quy định về tổ chức đào tạo có liên quan.	* Đơn vị thực hiện - Khoa chuyên môn * Đơn vị phối hợp - Phòng TCHC và các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 2	Đội ngũ nhà giáo được phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ, năng lực và kinh nghiệm. Bảo đảm tất cả các mô-đun, môn học thuộc chương trình đào tạo có đủ nhà giáo giảng dạy; bảo đảm tỷ lệ số người học/lớp và tỷ lệ quy đổi người học/nhà giáo.	* Đơn vị thực hiện - Khoa chuyên môn * Đơn vị phối hợp - Phòng TCHC, ĐT và các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 3	Có kế hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo bảo đảm về số lượng và chất lượng để thực hiện chương trình đào tạo. Nhà giáo tích cực tham gia nghiên cứu khoa học, các hội thi liên quan đến chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo.	* Đơn vị thực hiện - Khoa chuyên môn * Đơn vị phối hợp - Phòng ĐT&QLHSSV và các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 4	Nhu cầu về đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn của nhà giáo được xác định có tính hệ thống, có kế hoạch và có các hoạt động triển khai để đáp ứng nhu cầu. Nhà giáo định kỳ được học tập, bồi dưỡng, thực tập để cập nhật kiến thức, công nghệ, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp hoặc theo yêu cầu đặc thù của	* Đơn vị thực hiện - Khoa chuyên môn * Đơn vị phối hợp - Phòng ĐT&QLHSSV và các đơn vị liên quan	2,5

Tiêu chí, tiêu chuẩn	Nội dung	Đơn vị thực hiện và đơn vị phối hợp	Điểm đánh giá
	chương trình đào tạo.		
Tiêu chuẩn 5	Đội ngũ cán bộ quản lý, viên chức, người lao động của khoa hoặc bộ môn triển khai chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ trong xây dựng, tổ chức triển khai chương trình đào tạo; định kỳ được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.	* Đơn vị thực hiện - Khoa chuyên môn * Đơn vị phối hợp - Phòng ĐT&QLHSSV và các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 6	Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động của khoa hoặc bộ môn triển khai chương trình đào tạo được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định. Thực hiện chính sách khuyến khích đối với nhà giáo, cán bộ quản lý có thành tích để cải tiến liên tục chất lượng của chương trình đào tạo.	* Đơn vị thực hiện - Khoa chuyên môn * Đơn vị phối hợp - Phòng ĐT&QLHSSV và các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chí 5 -	Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và học liệu		15
Tiêu chuẩn 1	Phòng học, phòng học chuyên môn hóa, khu vực thực hành, thực nghiệm bảo đảm quy chuẩn và tiêu chuẩn cơ sở vật chất hiện hành, các yêu cầu công nghệ và bền vững môi trường. Các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe, an toàn được xác định và triển khai bao gồm cả các nhu cầu, điều kiện thiết yếu cho người khuyết tật và không phân biệt đối xử về giới.	* Đơn vị thực hiện - Phòng CSVCTB&DA * Đơn vị phối hợp - Khoa chuyên môn các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 2	Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo đầy đủ về số lượng, chủng loại và đáp ứng yêu cầu tổ chức thực hiện chương trình đào tạo.	* Đơn vị thực hiện - Phòng CSVCTB&DA * Đơn vị phối hợp - Phòng ĐT&QLHSSV - Khoa Chuyên môn và	2,5

2.2.2
 NGH
 CHIẾ
 NỘI

Tiêu chí, tiêu chuẩn	Nội dung	Đơn vị thực hiện và đơn vị phối hợp	Điểm đánh giá
		các đơn vị liên quan	
Tiêu chuẩn 3	Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được quản lý, bảo trì, bảo dưỡng, bố trí hợp lý, bảo đảm các yêu cầu sư phạm, an toàn sức khỏe và vệ sinh môi trường.	* Đơn vị thực hiện - Phòng CSVCTB&DA * Đơn vị phối hợp - Phòng ĐT&QLHSSV - Khoa Chuyên môn và các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 4	Trường ban hành và áp dụng quy trình quản lý, cấp phát nguyên, nhiên, vật liệu. Nguyên, nhiên, vật liệu được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện; đáp ứng đầy đủ nhu cầu theo kế hoạch, tiến độ đào tạo và được tái sử dụng hiệu quả.	* Đơn vị thực hiện - Phòng CSVCTB&DA * Đơn vị phối hợp - Phòng ĐT&QLHSSV - Khoa Chuyên môn và các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 5	Thư viện, nguồn học liệu đầy đủ và phù hợp; được cập nhật và áp dụng những tiến bộ về công nghệ thông tin trong quản lý, sử dụng, bảo đảm hỗ trợ hiệu quả các hoạt động dạy, học, nghiên cứu của nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động, người học và các hoạt động khác liên quan đến việc thực hiện chương trình đào tạo.	* Đơn vị thực hiện - Phòng CSVCTB&DA * Đơn vị phối hợp - Phòng ĐT&QLHSSV - Khoa Chuyên môn và các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 6	Thiết bị, dụng cụ đào tạo, các điều kiện đào tạo trực tuyến phù hợp và được cập nhật đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo.	* Đơn vị thực hiện - Phòng ĐT&QLHSSV * Đơn vị phối hợp - Phòng CSVCTB&DA - Khoa Chuyên môn và các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chí 6	Người học và hoạt động hỗ trợ người học		10
Tiêu chuẩn 1	Các thông tin về ngành, nghề, chương trình đào tạo, quy chế kiểm tra, thi, xét	* Đơn vị thực hiện - Phòng ĐT&QLHSSV	2,5

Diễn
sinh

Tiêu chí, tiêu chuẩn	Nội dung	Đơn vị thực hiện và đơn vị phối hợp	Điểm đánh giá
	công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của trường và các chế độ, chính sách đối với người học được mô tả rõ ràng, đầy đủ, công khai.	* Đơn vị phối hợp - Các đơn vị liên quan	
Tiêu chuẩn 2	Người học được bảo đảm hưởng các chế độ, chính sách theo quy định, trong đó có chính sách khen thưởng, động viên khuyến khích người học đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện. Người học được hỗ trợ kịp thời trong quá trình học tập để hoàn thành nhiệm vụ học tập.	* Đơn vị thực hiện - Phòng ĐT&QLHSSV * Đơn vị phối hợp - Các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 3	Người học được tư vấn học tập, tạo điều kiện tham gia các hoạt động ngoại khóa, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp, tư vấn về thị trường lao động, việc làm và phát triển nghề nghiệp.	* Đơn vị thực hiện - Phòng ĐT&QLHSSV * Đơn vị phối hợp - Trung tâm HTVL&HTDN và Các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 4	Các hoạt động tư vấn học tập, ngoại khóa, hoạt động phong trào và các dịch vụ hỗ trợ khác giúp cải thiện việc học tập và khả năng có việc làm cho người học sau tốt nghiệp. Môi trường và cảnh quan sư phạm tạo thuận lợi cho hoạt động học tập, rèn luyện và phát triển cá nhân của người học.	* Đơn vị thực hiện - Phòng ĐT&QLHSSV * Đơn vị phối hợp - Đoàn Thanh niên và các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chí 7	Giám sát, đánh giá chất lượng		17,5
Tiêu chuẩn 1	Các chính sách, quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng về xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, ban hành chương trình đào tạo được xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến.	* Đơn vị thực hiện - Trung tâm HTVL&HTDN * Đơn vị phối hợp - Các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 2	Chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích tại các khu vực học tập, rèn luyện và các dịch vụ khác được giám sát, đánh giá và	* Đơn vị thực hiện - Trung tâm HTVL&HTDN	2,5

Tiêu chí, tiêu chuẩn	Nội dung	Đơn vị thực hiện và đơn vị phối hợp	Điểm đánh giá
	cải tiến.	* Đơn vị phối hợp - Các đơn vị liên quan	
Tiêu chuẩn 3	Có hệ thống khảo sát, thu thập ý kiến phản hồi từ đơn vị sử dụng lao động và các bên liên quan về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp, sự phù hợp của chương trình đào tạo với thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được sử dụng làm căn cứ để thiết kế và phát triển chương trình đào tạo.	* Đơn vị thực hiện - Phòng ĐBCL&QLKH * Đơn vị phối hợp - Các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 4	Trường thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo và thực hiện các biện pháp cải tiến chất lượng.	* Đơn vị thực hiện - Phòng ĐBCL&QLKH * Đơn vị phối hợp - Các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 5	Tỷ lệ tốt nghiệp, bỏ học và thời gian tốt nghiệp trung bình được xác lập, giám sát, đối sánh (nếu có) để cải tiến chất lượng.	* Đơn vị thực hiện - Phòng ĐBCL&QLKH * Đơn vị phối hợp - Các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 6	Dữ liệu về mức độ đạt chuẩn đầu ra của người học chương trình đào tạo được xác lập và giám sát. Mức độ hài lòng của người tốt nghiệp, đơn vị sử dụng lao động và các bên liên quan được xác lập, giám sát, đối sánh để cải tiến chất lượng.	* Đơn vị thực hiện - Phòng ĐBCL&QLKH * Đơn vị phối hợp - Các đơn vị liên quan	2,5
Tiêu chuẩn 7	Tỷ lệ có việc làm, khởi nghiệp và tiếp tục học trình độ khác của người học sau tốt nghiệp được xác lập, giám sát và đối sánh (nếu có) để cải tiến chất lượng. Trong vòng 12 tháng kể từ khi tốt nghiệp, ít nhất 80% người học tốt nghiệp có việc làm.	* Đơn vị thực hiện - Trung tâm HTVL&HTDN * Đơn vị phối hợp - Các đơn vị liên quan	2,5